TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2024/QĐST-HNGĐ	*Phú Tân, ngày 31 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 56/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phan Tứ P, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp S, xã N, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Bà Trần Thị Bích N, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Khóm T, thị trấn T, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét về hôn nhân, vào ngày 08/7/2024 ông Phan Tứ P và bà Trần Thị Bích N kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã N, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau cấp giấy chứng nhận kết hôn nên hôn nhân giữa ông Phan Tứ P và bà Trần Thị Bích N được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Về nguyên nhân mâu thuẫn dẫn đến ly hôn thì ông P và bà N thừa nhận quá trình chung sống đã xảy ra mâu thuẫn do không hòa hợp, bất đồng quan điểm nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Từ đó, ông P và bà N không thống nhất đoàn tụ với nhau và cùng yêu cầu ly hôn. Xét thấy, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn nên công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phan Tứ P và bà Trần Thị Bích N là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác là không có nên không đặt ra xem xét.

[3] Về lệ phí Tòa án: Ông Phan Tứ P và bà Trần Thị Bích N phải chịu theo quy định. Tuy nhiên, ông Phan Tứ P là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp lệ phí nên ông Phan Tứ P được miễn nộp toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phan Tứ P và bà Trần Thị Bích N.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, ông Phan Tứ P phải chịu 150.000 đồng nhưng được miễn nộp toàn bộ. Bà Trần Thị Bích N phải chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí bà Trần Thị Bích N đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003686, ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên bà Trần Thị Bích N đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã N, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Huệ